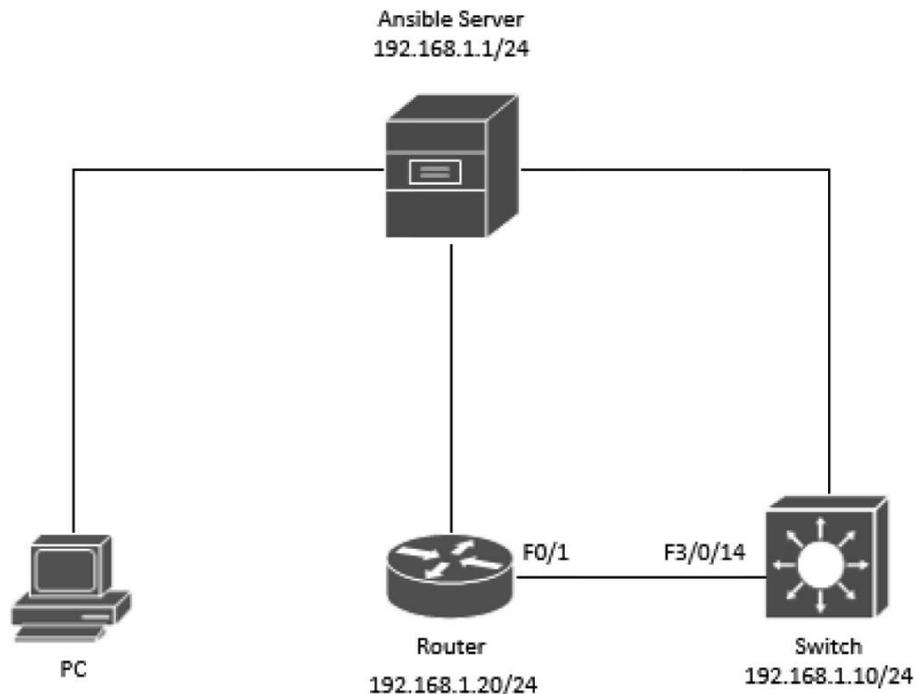


LAB - VIẾT PLAYBOOK CẤU HÌNH TRUNKING GIỮA SWITCH VÀ ROUTER TỰ ĐỘNG TRÊN SERVER ANSIBLE (AWX)

I. Sơ đồ



Hình 1: Sơ đồ bài Lab

II. Mô tả

- Sơ đồ bài thực hành gồm 1 Server Ansible, 1 Router và 1 Switch được đấu nối với nhau như hình 1.

- Trên sơ đồ này, học viên thực hiện kết nối đến Server Ansible, viết playbook để cấu hình trunking giữa Switch và Router.

- Máy PC phải đáp ứng yêu cầu đã cài đặt trạm làm việc cho developer.

III. Yêu cầu kỹ thuật

- Học viên thực hiện kết nối máy tính đến Server Ansible.

- Cấu hình SSH cho Router và Switch.

- Viết tasks trong playbook cho host là Switch và Router.

+ Switch:

- Tạo 3 VLAN 10, 20, 30. Gán cổng vào các VLAN.
 - Chuyển cổng đang kết nối đến Router sang mode trunk.
- + Router:
- Đặt IP cho cổng f0/1.
 - Đặt IP cho các subinterface trên cổng f0/1.
 - Show IP tất cả các cổng.

IV. Các bước thực hiện

Bước 1: Cấu hình máy tính ping thành công đến Server Ansible

- Máy PC để IP động là có thể ping được Server Ansible.

Bước 2: Cấu hình SSH cho Switch và Router

Cấu hình SSH cho Switch và Router như đã thực hiện ở Lab 11.

Bước 3: Tạo Job Templates

Thực hiện tạo Job Templates bằng cách điền các thông tin như đã hướng dẫn tại Lab 11.

Bước 4: Vào atom viết playbook (định dạng yaml)

```
---
- name: Cau hình tren Switch
hosts: Switch
gather_facts: no
tasks:
  - name: tao vlan
ios_vlan:
aggregate:
  - { vlan_id : 10 }
  - { vlan_id : 20 }
  - { vlan_id : 30 }
  - name: gan cong vao vlan
ios_l2_interface:
name: "{{ item.int }}"
mode: access
```

```
access_vlan: "{{ item.vlan }}"
with_items: # thay the cac cong
    - { vlan: "10", int: "fastEthernet3/0/2" }
    - { vlan: "20", int: "fastEthernet3/0/3" }
    - { vlan: "30", int: "fastEthernet3/0/4" }
    - name: chuyen cong f3/0/14 sang mode trunk
ios_config:
parents:#thay the bang cong Switch ket noiden Router
    - int f3/0/14
lines:
    - sw trunk encapsulation dot1Q
    - sw mode trunk
- name: Cau hinh tren router
hosts: Router
gather_facts: no
tasks:
    - name: Dat ip cho cong fastEthernet0/1
ios_l3_interface:
name: fastEthernet0/1
ipv4: 192.168.1.1/24
    - name: dat ip subinterface
ios_config:
parents:
    - int {{item.subint}}
lines:
    - encapsulation dot1Q {{item.vlan}}
    - ip address 192.168.{{item.vlan}}.1 255.255.255.0
with_items:
    - { subint: fastEthernet0/1.10 , vlan: 10 }
```

```
- { subint: fastEthernet0/1.20 , vlan: 20 }
- { subint: fastEthernet0/1.30 , vlan: 30 }
- name: Show ip
ios_command:
commands:
    - show ip int brief
register: show_ip
- debug: var=show_ip.stdout_lines
```